

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:28/2009/QĐ-UBND

Đông Hà, ngày 06 tháng 11 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ Quy định Tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 16/2009/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2009 Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 8 Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2009/TTLT-BTP-BNV ngày 28 tháng 4 năm 2009 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc UBND cấp tỉnh, phòng Tư pháp thuộc UBND cấp huyện và công tác Tư pháp của UBND cấp xã;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư Pháp và Giám đốc Sở Nội Vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư Pháp.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 16/2007/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2007 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Sở Tư pháp và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tư Pháp, và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Cường

QUY ĐỊNH**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp**

*(Ban hành theo Quyết định số 28/2009/QĐ-UBND
ngày 06 tháng 11 năm 2009 của UBND tỉnh)*

Chương I**CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN****Điều 1. Vị trí, chức năng**

1. Sở Tư pháp là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Công tác xây dựng và thi hành văn bản quy phạm pháp luật; kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật; thi hành án dân sự; công chứng; chứng thực; nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; trọng tài thương mại; hộ tịch; quốc tịch; lý lịch tư pháp; luật sư; tư vấn pháp luật; trợ giúp pháp lý; giám định tư pháp; hòa giải ở cơ sở; bán đấu giá tài sản và công tác tư pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Sở Tư pháp có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của UBND tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tư pháp.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**1. Trình UBND tỉnh**

1.1. Dự thảo các quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc phạm vi thẩm quyền của UBND trong lĩnh vực tư pháp;

1.2. Dự thảo kế hoạch dài hạn, 5 năm, hàng năm và các đề án dự án, chương trình biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước, cải cách tư pháp, xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp;

1.3. Dự thảo quy hoạch phát triển nghề luật sư, công chứng, bán đấu giá tài sản và các nghề tư pháp khác ở địa phương thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp;

1.4. Dự thảo văn bản pháp luật quy định cụ thể điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với cấp trưởng, cấp phó các tổ chức thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Tư pháp thuộc UBND huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (Sau đây gọi chung là UBND cấp huyện).

2. Trình Chủ tịch UBND tỉnh

2.1. Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể các tổ chức thuộc Sở Tư pháp;

2.2 Dự thảo quyết định, chỉ thị thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND tỉnh về quản lý công tác tư pháp ở địa phương.

3. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý nhà nước về công tác tư pháp được giao.

4. Về Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

4.1. Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, trình UBND tỉnh phê duyệt, điều chỉnh chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh; phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính lập dự thảo, dự kiến chương trình xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh để UBND tỉnh trình HĐND theo quy định của pháp luật;

4.2. Phối hợp soạn thảo các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh do các cơ quan chuyên môn khác của UBND tỉnh chủ trì soạn thảo;

4.3. Thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND tỉnh ban hành theo quy định của pháp luật;

4.4. Tổ chức lấy ý kiến nhân dân về các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh và Bộ Tư pháp.

5. Về Thi hành văn bản quy phạm pháp luật

5.1. Theo dõi chung tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương;

5.2. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về theo dõi thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý đối với cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND huyện;

5.3. Tổng hợp, báo cáo tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương và kiến nghị các biện pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thi hành văn bản quy phạm pháp luật với UBND tỉnh và Bộ Tư pháp.

6. Về Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

6.1. Giúp UBND tỉnh tự kiểm tra văn bản do UBND tỉnh ban hành;

6.2. Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của HĐND thị xã, thành phố thuộc tỉnh, huyện đảo Côn Cỏ, UBND cấp huyện; hướng dẫn cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của HĐND xã, thị trấn và UBND xã, phường, thị trấn (Sau đây gọi là UBND cấp xã) theo quy định của pháp luật;

6.3. Kiểm tra, đôn đốc thực hiện các biện pháp xử lý văn bản trái pháp luật theo quy định của pháp luật.

7. Tổ chức thực hiện việc rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND tỉnh; hướng dẫn kiểm tra việc thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật đối với UBND cấp huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

8. Về Phổ biến, giáo dục pháp luật

8.1. Tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật ở địa phương sau khi được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt;

8.2. Làm Thường trực Hội đồng phối hợp công tác Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh;

8.3. Xây dựng đội ngũ báo cáo viên pháp luật; biên soạn, phát hành các tài liệu phục vụ công tác Phổ biến, giáo dục pháp luật;

8.4. Tổ chức thông tin tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp;

8.5. Hướng dẫn việc xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật ở cấp xã và ở các cơ quan, đơn vị khác theo quy định của pháp luật.

9. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa- Thể thao và Du lịch và các Sở có liên quan giúp UBND tỉnh hướng dẫn việc xây dựng hương ước, quy ước của thôn, làng, ấp, bản (Gọi chung là thôn); tổ dân phố, khu phố, khóm (Gọi chung là tổ dân phố) phù hợp với quy định của pháp luật.

10. Giúp UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của UBND tỉnh trong công tác Thi hành án dân sự ở địa phương theo quy định của pháp luật.

11 Về Công chứng chứng thực

11.1. Tổ chức thực hiện quy hoạch, đề án phát triển tổ chức hành nghề công chứng ở địa phương sau khi được UBND tỉnh phê duyệt; tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh thực hiện các biện pháp hỗ trợ phát triển tổ chức hành nghề công chứng;

11.2. Hướng dẫn, kiểm tra về tổ chức, hoạt động của các phòng Công chứng và Văn phòng Công chứng ở địa phương;

11.3. Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ trình UBND tỉnh cho phép thành lập, thu hồi quyết định cho phép thành lập Văn phòng Công chứng; cấp, thu hồi giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng Công chứng;

Tổ chức triển khai thực hiện Đề án thành lập, giải thể Phòng Công chứng khi được UBND tỉnh phê duyệt;

11.4. Đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp bổ nhiệm, miễn nhiệm Công chứng viên;

11.5. Hướng dẫn, kiểm tra, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện và công chức Tư pháp - Hộ tịch thuộc UBND cấp xã về việc cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký.

12. Về Hộ tịch, quốc tịch con nuôi có yếu tố nước ngoài và lý lịch tư pháp

12.1. Chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện công tác đăng ký và quản lý hộ tịch đối với phòng Tư pháp cấp huyện và công chức chuyên môn thuộc UBND cấp xã;

12.2. Xây dựng hệ thống tổ chức đăng ký và quản lý hộ tịch, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác hộ tịch;

12.3. Trực tiếp giải quyết các việc về hộ tịch, con nuôi có yếu tố nước ngoài thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của UBND tỉnh;

12.4. Thẩm định hồ sơ, trình UBND tỉnh: Giải quyết các việc về hộ tịch, nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh theo quy định của pháp luật;

12.5. Đề nghị UBND tỉnh quyết định việc thu hồi, hủy bỏ những giấy tờ hộ tịch do UBND cấp huyện cấp trái với quy định của pháp luật;

12.6. Quản lý, sử dụng, lưu trữ các loại sổ hộ tịch, biểu mẫu hộ tịch theo quy định pháp luật; cấp bản sao giấy tờ hộ tịch từ sổ hộ tịch;

12.7. Cấp phiếu lý lịch tư pháp quản lý, lưu trữ hồ sơ lý lịch tư pháp theo quy định của pháp luật;

12.8. Thụ lý, thẩm tra hồ sơ các việc về quốc tịch, trình UBND tỉnh xem xét, đề xuất hoặc giải quyết theo thẩm quyền; quản lý, lưu trữ các hồ sơ quốc tịch.

13. Về Luật sư và tư vấn pháp luật

13.1. Thẩm định hồ sơ, trình UBND tỉnh cho phép thành lập, giải thể, phê duyệt Điều lệ Đoàn Luật sư;

13.2. Cấp, thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư, Trung tâm Tư vấn pháp luật, Giấy chứng nhận Tư vấn viên pháp luật;

13.3. Cung cấp thông tin về việc đăng ký hoạt động của Văn phòng Luật sư, công ty Luật cho cơ quan nhà nước, tổ chức và cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật; yêu cầu tổ chức hành nghề luật sư báo cáo về tình hình hoạt động khi cần thiết;

13.4. Tổ chức thực hiện quy hoạch, đề án phát triển tổ chức hành nghề luật sư ở địa phương sau khi được UBND tỉnh phê duyệt; tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh thực hiện các biện pháp hỗ trợ phát triển tổ chức hành nghề luật sư ở địa phương;

13.5. Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng tư vấn pháp luật; hỗ trợ tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho các tư vấn viên pháp luật theo quy định của pháp luật;

13.6. Hướng dẫn, kiểm tra về tổ chức và hoạt động của Đoàn Luật sư, tổ chức hành nghề luật sư và Trung tâm Tư vấn pháp luật theo thẩm quyền.

14. Về Trợ giúp pháp lý

14.1. Quản lý, hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của Trung tâm và Chi nhánh của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước; hoạt động tham gia trợ giúp pháp lý của các Văn phòng Luật sư, Công ty Luật, Trung tâm Tư vấn pháp luật theo quy định của pháp luật;

14.2. Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho các đối tượng thực hiện trợ giúp pháp lý trong phạm vi địa phương;

14.3. Cấp, thay đổi, thu hồi Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý của Văn phòng luật sư, Công ty Luật và Trung tâm Tư vấn pháp luật;

14.4. Quyết định công nhận, cấp và thu hồi thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý.

15. Về Bán đấu giá tài sản

15.1. Tổ chức thực hiện quy hoạch phát triển tổ chức bán đấu giá ở địa phương sau khi được UBND tỉnh phê duyệt; tham mưu đề xuất với UBND tỉnh thực hiện các biện pháp hỗ trợ phát triển tổ chức bán đấu giá ở địa phương;

15.2. Kiểm tra, thanh tra về tổ chức và hoạt động bán đấu giá tài sản trong phạm vi địa phương theo thẩm quyền.

16. Giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác Giám định tư pháp trọng tài thương mại theo quy định của pháp luật.

17. Hướng dẫn, kiểm tra công tác Hòa giải ở cơ sở theo quy định của pháp luật.

18. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ đối với công tác Pháp chế của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và doanh nghiệp nhà nước; tổ chức thực hiện hoặc phối hợp thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

19. Tổ chức, chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra việc thi hành pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp; giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí và xử lý hành vi vi phạm pháp luật theo quy định của pháp luật.

20. Thực hiện hợp tác quốc tế về pháp luật và công tác Tư pháp theo quy định của pháp luật.

21. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp.

22. Thực hiện công tác thông tin, thống kê, tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực công tác được giao theo quy định của UBND tỉnh và Bộ Tư pháp.

23. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các tổ chức trực thuộc Sở Tư pháp; quản lý biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh.

24. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp theo quy định của pháp luật.

25. Quản lý tài chính, tài sản theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh.

26. Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Chương II

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Sở

- Sở Tư pháp có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc;

- Giám đốc Sở là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước UBND, Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Sở và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

- Phó Giám đốc Sở là người giúp Giám đốc Sở, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc Sở ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở;

- Việc bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ Tư pháp ban hành và các văn bản khác theo quy định của pháp luật;

Việc miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc sở do chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Cơ cấu tổ chức

2.1. Các tổ chức chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Tư Pháp:

- Văn phòng;
- Thanh tra;
- Phòng Văn bản pháp quy;
- Phòng Thi hành văn bản quy phạm pháp luật;
- Phòng Phổ biến giáo dục pháp luật;
- Phòng Hành chính tư pháp.

2.2. Các tổ chức sự nghiệp thuộc Sở:

- Các Phòng Công chứng;
- Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước;
- Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản.

Các tổ chức sự nghiệp thuộc Sở Tư pháp có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Điều 4. Biên chế

1. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc, tính chất và đặc điểm của công tác Tư pháp ở địa phương, Giám đốc Sở Tư pháp phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định biên chế hành chính của Sở Tư pháp trong tổng số biên chế hành chính của cấp tỉnh;

2. Biên chế sự nghiệp của các tổ chức sự nghiệp thuộc Sở Tư pháp do UBND tỉnh quyết định theo định mức biên chế và quy định của pháp luật;

3. Việc tuyển dụng, bố trí cán bộ, công chức, viên chức của Sở Tư pháp căn cứ vào vị trí việc làm, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức, viên chức nhà nước theo quy định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Điều khoản thi hành

Căn cứ bản Quy định này Giám đốc Sở Tư Pháp ban hành Quy chế làm việc, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, Thanh tra, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc, Giám đốc Sở Tư pháp báo cáo UBND tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Cường